TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HNGĐ-ST
Ngày 21 - 4- 2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thái Thơ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Công Điện

Ông Nguyễn Văn Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Công Trận – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH tham gia phiên toà: ông Huỳnh Thanh Vũ - Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 103/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên toà số 84/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Tạ Thị Huỳnh N, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện Vị T, tỉnh Hậu Giang

2. *Bị đơn:* anh Nguyễn Đông C, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện PH, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên chị Tạ Thị Huỳnh N trình bày:

Nguyên đơn và anh Nguyễn Đông C được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Khi đám cưới xong nguyên đơn và anh C cùng nhau sống tại ấp T, xã B, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng về sau nảy sinh nhiều mâu thuẫn không giải quyết được, bất đồng quan điểm sống, hôn nhân bất hoà và nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên đã ly thân 03 năm nay.

Nay xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung là Nguyễn Tạ Phúc N, giới tính nam, sinh ngày 27/4/2017. Hiện nay nguyên đơn đang trực tiếp nuôi dưỡng, sau khi ly hôn nguyên đơn đề nghị tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên toà nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: việc tuân theo pháp luật của tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự đã chấp hành đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật

- Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. chấp nhận cho chị Tạ Thị Huỳnh N được ly hôn với anh Nguyễn Đông C. Về con chung giao cho chị Tạ Thị Huỳnh N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Không

xem xét vấn đề cấp dưỡng, tài sản chung, nợ chung do chưa có yêu cầu. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: chị Tạ Thị Huỳnh N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Đông C và được quyền nuôi con chung. Căn cứ quy định tại Điều 51, Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và điểm a khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thẩm quyền xét xử: Bị đơn anh Nguyễn Đông C có địa chỉ ở ấp T, xã B, huyện PH, tỉnh Hậu Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

[3] Về thủ tục tố tụng: bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] Về quan hệ hôn nhân: chị Tạ Thị Huỳnh N và anh Nguyễn Đông C đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện PH, tỉnh Hậu Giang ngày 11/7/2017 nên quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn được nguyên đơn trình bày là do vợ chồng nảy sinh nhiều bất đồng về quan điểm sống, hôn nhân bất hoà. Mặc dù nguyên đơn và bị đơn đã nhiều lần hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Xuất phát từ nguyên nhân trên mà nguyên đơn cho rằng mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn. Bị đơn anh Nguyễn Đông C đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt và cũng không có văn bản thể hiện ý kiến phản đối với lời trình bày của nguyên đơn. Do đó, có cơ sở để khẳng định mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn

nhân và gia đình, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: Cháu Nguyễn Tạ Phúc N1 là con chung của chị Tạ Thị Huỳnh N và anh Nguyễn Đông C, hiện cháu Nguyên đang sống với chị N. Xét thấy, cháu N1 đang có cuộc sống ổn định với chị N nên cần giao cháu cho chị N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp tốt nhất cho cháu. Anh C không trực tiếp nuôi con nhưng cũng phải có nghĩa vụ và quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Yêu cầu của nguyên đơn về việc nuôi con chung là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về cấp dưỡng: Do nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

[7] Tài sản chung, nghĩa vụ chung: Đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[8] *Về án phí:* Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 217, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 19, Điều 21, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tạ Thị Huỳnh N

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Tạ Thị Huỳnh N được ly hôn với anh Nguyễn Đông C.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tạ Phúc N1, giới tính nam, sinh ngày 27/4/2017 cho chị Tạ Thị Huỳnh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Đông C chưa phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do chưa có yêu cầu

Anh Nguyễn Đông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không xem xét, giải quyết do không có yêu cầu.

4. Về án phí: Buộc nguyên đơn chị Tạ Thị Huỳnh N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007811 ngày 21 tháng 03 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PH, chị Tạ Thị Huỳnh N không phải nộp thêm.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND H PH;
- Chi cục THADS H PH;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hà Thái Thơ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Dương **Phan Công Điện** **Hà Thái Thơ**